TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KHOÁI CHÂU** **TỈNH HƯNG YÊN** ---------- Số: 62 /2023/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ---------- Khoái Châu, ngày 25 tháng 04 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 83/2023/TLST - HNGĐ ngày 30 tháng 03 năm 2023, giữa:

*/ Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị H, sinh năm 2001.
Đăng ký HKTT: Thôn L, xã V, huyện K, tỉnh Hưng Yên.
Quê quán và trú tại: Thôn V1, xã H2, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

*/ Bị đơn: Trần Văn H3, sinh năm 1997.
Sinh trú quán và KHTT tại: Thôn L, xã V, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

***/ Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

Cháu Trần Bá H4, sinh ngày 20/07/2021.

Người giám hộ cho cháu H4: Chị Hoàng Thị H và anh Trần Bá H3 – Bố mẹ đẻ của cháu.

Đều đăng kí HKTT tại: Thôn L, xã V, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015:

Căn cứ Điều 51; Điều 55; Điều 57; Điều 81; Điều 82; Điều 83, Điều 84 - Luật hôn nhân và gia đình 2014; Điều 144; Điều 146; Điều 147 - Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBNVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Toà án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 04 năm 2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 04 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1/ **Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa**: Nguyên đơn chị Hoàng Thị H và bị đơn anh Trần Bá H3.

2/ **Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

***/ Về quan hệ vợ chồng**:* Chị Hoàng Thị H và anh Trần Bá H3 đều nhất trí thuận tình ly hôn nhau.

/ Về con chung:

- Giao cháu Trần Bá H4, sinh ngày 20/07/2021 cho chị Hoàng Thị H tiếp tục nuôi.

Việc đóng góp nuôi con chung cả hai không yêu cầu đặt ra xem xét giải quyết.

Sau khi ly hôn, anh H3 được quyền chăm nom, chăm sóc và quyền xin thay đổi việc nuôi con chung (cháu H4) theo quy định của pháp luật.

- ***Về tài sản, về công nợ chung, về công sức đóng góp chung với hai bên gia đình, về đất nông nghiệp 03 của chị H và anh H3***: Cả hai vợ chồng đều không yêu cầu đặt ra xem xét giải quyết.

- ***Về án phí:*** Chị Hoàng Thị H tự nguyện nhận nộp cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Đối trừ với số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí mà chị H đã nộp theo biên lai thu số 0008194, ngày 30/03/2023 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện K, nên hoàn trả lại chị Hoàng Thị H số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phú thẩm.

Nơi nhận: **THẨM PHÁN**

- TAND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND cùng cấp;
- UBND xã V;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện KC;
- Lưu hồ sơ;

Phạm Thế P